

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ KÝ

**VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM
TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC CÔNG DÂN
Ở CÁC TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2018

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ KÝ

**VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM
TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC CÔNG DÂN
Ở CÁC TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**Ngành: LL&PPDH Bộ môn Lý luận Chính trị
Mã ngành: 8.14.01.11**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN HỮU TOÀN

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn này do bản thân tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của TS. Nguyễn Hữu Toàn - giảng viên khoa giáo dục chính trị - trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên. Các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Mọi thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2018

Tác giả

Nguyễn Thị Kỳ

LỜI CẢM ƠN

Để luận văn hoàn thành và được phép bảo vệ tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của nhiều cá nhân và đơn vị.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đến:

- Giảng viên hướng dẫn Tiến sĩ **Nguyễn Hữu Toàn** - người đã dành nhiều thời gian quý báu để hướng dẫn, góp ý, chia sẻ giúp tôi có định hướng đúng trong suốt thời gian thực hiện luận văn.

- **Thầy, cô phản biện** - những người đã góp ý chân thành, thẳng thắn để chúng tôi hoàn thành luận văn tốt hơn.

- **Các thầy, cô giảng dạy lớp cao học lý luận và phương pháp dạy học lý luận chính trị** - đã giúp chúng tôi có nền tảng kiến thức để thực hiện luận văn.

- Trường THPT chuyên Hạ Long, THPT Hòn Gai, Trường PTDTNT tỉnh Quảng Ninh đã giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi trong suốt quá trình khảo sát và thực nghiệm.

- Sau cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đến những người thân, những người trong gia đình luôn động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi, giúp tôi hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2018

Tác giả

Nguyễn Thị Kỳ

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các chữ viết tắt.....	iv
Danh mục các bảng.....	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu đề tài.	3
5. Đóng góp của đề tài	4
6. Kết cấu của luận văn.....	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA VIỆC VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG	5
1.1. Lịch sử vấn đề nghiên cứu.....	5
1.1.1. Những công trình nghiên cứu nước ngoài	5
1.1.2. Những công trình nghiên cứu trong nước.....	6
1.2. Cơ sở lý luận của việc vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn GD&ĐT ở trường THPT	7
1.2.1. Phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn GD&ĐT ở trường THPT.....	7
1.2.2. Mục tiêu dạy học chương trình môn GD&ĐT lớp 12	17
1.2.3. Cấu trúc và đặc điểm chương trình môn GD&ĐT lớp 12.....	18
1.2.4. Vai trò của phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn GD&ĐT lớp 12... ..	21
1.3. Cơ sở thực tiễn của việc vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học Giáo dục công dân lớp 12 ở các trường THPT trên địa bàn thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	26
1.3.1. Tổng quan về thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	26

1.3.2. Đặc điểm GV giảng dạy GDCD các trường THPT thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	27
1.3.3. Đặc điểm của học sinh các trường THPT thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	29
1.3.4. Thực trạng sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12 ở các trường THPT thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	30
Kết luận chương 1	35
Chương 2: THIẾT KẾ VÀ THỰC NGHIỆM PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 12 Ở CÁC TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH.....	36
2.1. Kế hoạch thực hiện.....	36
2.1.1. Mục đích của thực nghiệm	36
2.1.2. Nội dung thực nghiệm	36
2.1.3. Thời gian, địa điểm, đối tượng TN và ĐC	40
2.2. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh	65
2.3. Kết quả thực nghiệm.....	68
2.3.1. Các bước tiến hành đánh giá kết quả thực nghiệm	68
2.3.2. Phân tích đánh giá kết quả sau thực nghiệm.....	69
Kết luận chương 2.....	76
Chương 3: BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở CÁC TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ HẠ LONG TỈNH QUẢNG NINH	77
3.1. Một số yêu cầu về việc vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12 ở các trường THPT thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh.....	77
3.1.1.Thảo luận nhóm trong giảng dạy môn GDCD lớp 12 chú ý đến đặc điểm nhận thức của học sinh.....	77

3.1.2. Những điều kiện cần thiết để vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học Giáo dục công dân lớp 12 ở thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh	79
3.1.3. Thảo luận nhóm trong giảng dạy môn GDCD lớp 12 cần đảm bảo vai trò định hướng của giáo viên.....	82
3.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12 ở các trường THPT thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh.....	83
3.2.1. Nhóm giải pháp đối với giáo viên	83
3.2.2. Nhóm giải pháp đối với HS	88
3.2.3. Nhóm giải pháp đối với nhà trường	88
Kết luận chương 3.....	92
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	77
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Các chữ viết tắt	Viết đầy đủ
1	ĐC	Đối chứng.
2	GDCD	Giáo dục công dân.
3	GV	Giáo viên.
4	HS	Học sinh.
5	PPDH	Phương pháp dạy học.
6	PPTLN	Phương pháp thảo luận nhóm.
7	PTDTN	Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh.
8	SL	Số lượng
9	TB	Trung bình
10	THPT	Trung học phổ thông.
11	TL	Tỉ lệ.
12	TN	Thực nghiệm.
13	Tr	Trang
14	TS	Tổng số.

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy ở một số trường thành phố Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh năm học 2015 -2018	27
Bảng 1.2. Số lượng GV giảng dạy môn GDCD ở một số trường THPT địa bàn thành phố Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh.....	28
Bảng 1.3. Quy mô HS ở một số trường THPT Thành phố Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014 - 2018.....	30
Bảng 1.4. Nhận thức của GV và HS về vai trò của môn GDCD trong hệ thống các môn học hiện nay	30
Bảng 1.5. Lý do HS cho rằng môn GDCD có vai trò quan trọng.....	31
Bảng 1.6. So sánh mức độ sử dụng phương pháp thảo luận nhóm và các phương pháp dạy học khác	31
Bảng 1.7. Kết quả điều tra những khó khăn khi vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học GDCD lớp 12	33
Bảng 1.8. Thái độ học tập môn GDCD của HS	33
Bảng 2.1. Tên các trường và tên các lớp thực nghiệm, các lớp đối chứng.....	41
Bảng 2.2. Điểm khảo sát đầu năm môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường THPT Chuyên Hạ Long	41
Bảng 2.3. Điểm khảo sát đầu năm môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường THPT Hòn Gai	41
Bảng 2.4. Điểm khảo sát đầu năm môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường PTDTNT tỉnh	42
Bảng 2.5. Mức độ hứng thú học tập của HS sau khi thực nghiệm	69
Bảng 2.6. Thái độ học tập của HS đối với giờ học thảo luận nhóm.....	70
Bảng 2.7. Điểm kiểm tra 1 tiết môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường THPT Chuyên Hạ Long	72
Bảng 2.8. Điểm 1 tiết môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường THPT Hòn Gai.....	72
Bảng 2.9. Điểm 1 tiết môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường PTDTNT tỉnh.....	72
Bảng 2.10. Điểm kiểm tra học kỳ 1 môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường THPT chuyên Hạ Long	73
Bảng 2.11. Điểm kiểm tra học kỳ 1 môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường THPT Hòn Gai	74
Bảng 2.12. Điểm kiểm tra học kỳ 1 môn GDCD giữa lớp TN và ĐC ở trường PTDTNT tỉnh	74

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Giáo dục đào tạo được coi là quốc sách hàng đầu, là đòn bẩy cho sự phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia. Đảng và Nhà nước ta luôn coi con người là động lực, là mục tiêu của sự phát triển. Đặc biệt trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Đảng ta đã khẳng định: Nguồn lực lớn nhất của chúng ta là con người Việt Nam, trong đó có tiềm lực về trí tuệ.

Để đáp ứng mục tiêu trên, yêu cầu tìm kiếm phương thức cho sự phát triển nguồn nhân lực ở nước ta là “lấy việc hình thành năng lực người học làm trung tâm, làm mục tiêu đào tạo thay cho truyền thụ kiến thức” trở thành nhiệm vụ trọng tâm để hiện thực hóa quan điểm của Đảng về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Để thực hiện được điều này, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục nước ta được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI xác định là phải: đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học ở tất cả các cấp bậc học...

Trong hệ thống giáo dục ở nước ta, môn Giáo dục công dân có vai trò quan trọng và trực tiếp trong giáo dục học sinh ý thức, hành vi người công dân, phát triển trí lực và nhân cách con người toàn diện, bộ môn còn có nhiệm vụ đào tạo những người lao động mới vừa có tri thức khoa học, vừa có đạo đức, vừa có năng lực hoạt động thực tiễn, vừa có phẩm chất chính trị tư tưởng, ý thức cộng đồng, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Bên cạnh đó, môn Giáo dục công dân còn có chức năng phát triển ở người học năng lực thuyết trình, năng lực hợp tác và làm việc theo nhóm. Đó chính là những năng lực thiết yếu của người lao động mới trước đòi hỏi của xu thế toàn cầu hóa, cạnh tranh, hội nhập mà Việt Nam cũng như mọi quốc gia đều phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển.

Tuy nhiên, việc dạy và học môn Giáo dục công dân trên thực tế vẫn chưa được quan tâm đúng mức, nhiều giáo viên, phụ huynh, học sinh vẫn còn coi đó là môn học phụ.... Điều này làm cho môn học trở nên khô khan, nhàm chán; tâm lý thờ ơ, ngại học môn Giáo dục công dân của nhiều học sinh về cơ bản chưa được khắc phục. Những biểu hiện này đang là một trong những trở ngại của việc nâng cao chất lượng dạy và học đối với môn học này ở bậc phổ thông. Do vậy, chúng ta cần phải thay đổi không chỉ về chương trình sách giáo khoa mà còn phải chú trọng đến đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các phương pháp dạy học tích cực hướng tới phát triển năng lực cho học sinh. Cùng với phương pháp thuyết trình, phát vấn, đàm thoại... thảo luận nhóm cũng đang là phương pháp được nhiều giáo viên sử dụng trong các giờ lên lớp. Khi sử dụng phương pháp thảo luận nhóm, giáo viên đã khắc phục được việc dạy học thụ động, một chiều chuyển sang dạy học lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh.